

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 27 - 12 - 2021

V/v: “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Thí và ông Mai Văn Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Liên- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:
Bà Đặng Thị Kim Thuỷ - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 09/2021/TLST-HNGĐ ngày 02/3/2021 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 786/2021/QĐ-ST ngày 22 tháng 11 năm 2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: - Chị Lưu Thị Th, sinh ngày: 20/05/1994; địa chỉ: thôn T, xã Th, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

Bị đơn: - Anh Nguyễn Hải N, sinh ngày: 26/02/1989; địa chỉ trước khi xuất cảnh: thôn T, xã Th, huyện B, tỉnh Quảng Bình, hiện đang trú tại: Rhinstra B, Germeny, Cộng hoà liên bang Đức. Vắng mặt.

Thân nhân của bị đơn anh Nguyễn Hải N: Bà Phan Thị Th; sinh năm: 1967 (mẹ đẻ anh N); địa chỉ: thôn T, xã Th, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 29/01/2021, bản tự khai và tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn chị Lưu Thị Th trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lưu Thị Th và anh Nguyễn Hải N kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn 26/6/2014 tại Ủy ban nhân dân xã Th, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì anh Nam đi làm ăn ở nước ngoài (Cộng hoà liên bang Đức). Vì điều kiện làm việc cũng như khoảng cách về thời gian và địa lý nên phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm, tính cách không phù hợp, vợ chồng không còn sự tin tưởng lẫn nhau về tình cảm lẫn kinh tế. Chị Th nhận thấy tình cảm

không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị đề nghị Toà án giải quyết cho chị được ly hôn với anh N.

Về con chung: Chị Th trình bày vợ chồng có 01 con chung mang tên Nguyễn Ngọc Bảo Tr; sinh ngày 02/5/2015 nguyện vọng sau khi ly hôn xin được nuôi con và yêu cầu anh Nguyễn Hải N hàng tháng phải cấp dưỡng tiền nuôi con mỗi tháng 5.000.000 đồng;

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Th trình bày vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về phía anh Nguyễn Hải N: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã ủy thác tư pháp ra nước ngoài thông qua Cơ quan đại diện của Việt Nam tại Cộng hoà liên bang Đức để yêu cầu tổng đạt các văn bản tố tụng và thu thập lời khai đối với anh N. Ngày 15/7/2021 Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình nhận được Công văn số 25/ĐSQ-UTTP ngày 25/6/2021 của Đại sứ quán Việt Nam tại Cộng hoà liên bang Đức trả lời về kết quả tổng đạt văn bản tố tụng nhưng anh Nguyễn Hải N không đến nhận hồ sơ tổng đạt theo quy định. Đồng thời, Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình tiếp tục thông báo qua kênh phát thanh dành cho người nước ngoài của Đài tiếng nói Việt Nam (VOV5) theo quy định pháp luật.

Ngày 04 tháng 11 năm 2021, Hệ phát thanh đối ngoại quốc gia Đài tiếng nói Việt Nam (VOV5) đã gửi cho Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình tài liệu về việc đã thông báo trên kênh thông tin dành cho người nước ngoài 3 lần liên tiếp các nội dung liên quan đến việc giải quyết vụ án ly hôn giữa chị Lưu Thị Th và anh Nguyễn Hải N.

Bên cạnh đó Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình đã yêu cầu thân nhân của bị đơn là bà Phan Thị Th (mẹ ruột) của anh Nguyễn Hải N trình bày ý kiến của mình về việc chị Th xin ly hôn anh N và cung cấp địa chỉ của anh N tại đơn khởi kiện, bà Th trình bày: “Anh N là con trai của bà, từ khi anh N đi xuất khẩu lao động và sống tại địa chỉ Rhinstra Be, Germeny, Cộng hoà liên bang Đức, anh N vẫn hay liên lạc với gia đình qua điện thoại và biết việc chị Th xin ly hôn, anh cũng đồng ý ly hôn vì tình cảm không còn, về con chung sau khi ly hôn anh N có nguyện vọng giao con chung cho chị Th nuôi dưỡng và hàng tháng sẽ cấp dưỡng 5.000.000đ để nuôi con đến khi con tròn 18 tuổi, về tài sản chung và nợ chung không có”.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên toà phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên toà và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lưu Thị Th, xử cho chị Th được ly hôn anh Nguyễn Hải N; Về con chung: Giao con chung cho Th nuôi dưỡng, anh N có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 5.000.000 đồng cho đến khi con trưởng thành; Về tài sản chung, nợ chung:

Không có, nên không xem xét; Về án phí, lệ phí: các đương sự phải chịu theo quy định

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có tại hồ sơ vụ án; lời trình bày của đương sự đã được thẩm tra tại phiên tòa, Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Theo thông tin cung cấp của Cục quản lý xuất nhập cảnh Bộ Công an tại Công văn số: 30558/QLXNC-P5 ngày 12/12/2021 thì anh Nguyễn Hải N đã sử dụng hộ chiếu số C4385173 xuất cảnh ngày 06/11/2018 qua cửa khẩu sân bay quốc tế Nội Bài, hiện chưa thấy thông tin nhập cảnh, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình theo quy định tại khoản 1 Điều 28 khoản 3 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 37, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự .

Sau khi thụ lý vụ án, Toà án đã tiến hành các phương thức tổng đạt, thông báo văn bản tố tụng của Toà án cho đương sự ở nước ngoài theo quy định tại Điều 474 Bộ luật Tố tụng dân sự. Đại sứ quán Việt Nam tại Cộng hòa liên bang Đức có thông báo kết quả tổng đạt văn bản tố tụng cho anh Nguyễn Hải N nhưng không có kết quả. Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình cũng đã thực hiện thông báo cho anh Nguyễn Hải N trên kênh phát thanh của Ban đối ngoại – Đài Tiếng nói Việt Nam (VOV5), kênh phát thanh dành cho người Việt Nam ở nước ngoài nhưng vẫn không có tin tức gì. Căn cứ khoản 3 Điều 474, khoản 5 Điều 477 Bộ luật Tố tụng dân sự, Toà án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh Nguyễn Hải N.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lưu Thị Th và anh Nguyễn Hải N xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại chính quyền địa phương, nên đây là cuộc hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc với nhau được một thời gian thì anh Nguyễn Hải N đi lao động tại Cộng hòa liên bang Đức. Tuy nhiên giữa vợ chồng đã phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm, tính cách không phù hợp, khoảng cách về địa lý, vợ chồng không còn sự tin tưởng lẫn nhau về tình cảm lẫn kinh tế. Tại phiên tòa chị Lưu Thị Th vẫn giữ nguyên nội dung khởi kiện, yêu cầu được ly hôn với anh N. Hội đồng xét xử thấy tình cảm giữa chị Th và anh N không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, cần chấp nhận đơn khởi kiện của chị Thương để xử cho chị Th được ly hôn anh Nguyễn Hải N là hoàn toàn phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[2.2]. Về con chung: Vợ chồng có 01 đứa con chung tên Nguyễn Ngọc Bảo Tr, sinh ngày 02/5/2015. Sau khi ly hôn nguyện vọng của chị Th được chăm sóc nuôi dưỡng con chung. Xét nguyện vọng của chị Th thấy rằng, từ khi anh N đi làm

ăn nước ngoài đến nay cháu Tr sinh sống ổn định với mẹ là chị Th. Hội đồng xét xử cần chấp nhận nguyện vọng của chị Th để giao cháu Tr cho chị Th nuôi dưỡng, buộc anh N phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 5.000.000đồng cho đến khi cháu Trinh đến tuổi trưởng thành.

[2.3]. Về tài sản chung, nợ chung: Không có, nên không xem xét.

[2.4]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Lưu Thị Th phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp; anh N phải nộp 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

Về lệ phí, chi phí tố tụng: chị Th phải chịu 2.616.500 đồng lệ phí uỷ thác tổng đạt văn bản tố tụng và lệ phí đăng thông tin trên Báo đối ngoại (VOV5) Đài tiếng nói Việt Nam (chị Th đã nộp đủ tại Tòa án);

[2.5]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 37, khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 277, Điều 147, 153, Điều 464, Điều 469, Điều 474, khoản 5 Điều 477, Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Áp dụng Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình. Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Lưu Thị Th được ly hôn với anh Nguyễn Hải N.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Ngọc Bảo Tr; sinh ngày 02/5/2015 cho chị Lưu Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng, buộc anh Nguyễn Hải N cấp dưỡng tiền nuôi con hàng tháng, mỗi tháng 5.000.000 đồng kể từ tháng 12/2021 cho đến khi cháu Tr đến tuổi trưởng thành 18 tuổi; Không ai được quyền cản trở người không trực tiếp nuôi con thực hiện quyền thăm nom và chăm sóc con chung. Trong trường hợp vì quyền lợi chính đáng của con chưa thành niên, các đương sự đều có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

4. Về án phí: - Chị Lưu Thị Th phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã

nộp tại biên lai số AA/2020/0001741 ngày 25/02/2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình.

- Chị Lưu Thị Th phải chịu 2.616.500 đồng lệ phí uỷ thác tư pháp ra nước ngoài và chi phí đăng tin VOV5 Đài tiếng nói Việt Nam (chị Th đã nộp đủ tại Tòa án);

- Anh Nguyễn Hải N phải chịu nộp 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

Án sơ thẩm xử công khai, chị Lưu Thị Th có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh Nguyễn Hải N có quyền kháng cáo trong hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh QB (P9);
- Cục THADS tỉnh QB;
- Các đương sự;
- UBND xã Th;
- Lưu Tòa DS, HSVA, VP.

(đã ký)

Nguyễn Thái Sơn